

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 147, khoản 5 Điều 148 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS; ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X; nơi đăng ký HKTT: Bản D xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; tạm trú: Tiểu khu C, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn S, chị Lò Thị L; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X và vợ chồng anh Lò Văn S, chị Lò Thị L thống nhất: Vợ chồng anh Lò Văn S, chị Lò Thị L có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc 100.000.000 đồng + tiền lãi phát sinh 1%/tháng kể từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023 (5 tháng) là 5.000.000 đồng và tiền chi phí sửa chữa, cải tạo lại ngôi nhà xây là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng) cho vợ chồng anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X.

2.2. Vợ chồng anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X và vợ chồng anh Lò Văn S, chị Lò Thị L thống nhất về phương thức và thời hạn thanh toán số tiền 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng) chia là 2 lần.

Lần 1: Ngày 30/7/2023 vợ chồng anh Lò Văn S, chị Lò Thị L có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Lần 2: Ngày 30/12/2023 vợ chồng anh Lò Văn S, chị Lò Thị L có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi thành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí: Chị Lò Thị L và anh Lò Văn S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.375.000 đồng (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho anh Lò Văn Đ, chị Mè Thị X số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0003261, ngày 13/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương